

Số 01/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán– Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Thạch.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Như Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thương- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/8/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình số 01/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Dương Thị N, sinh năm: 1989; Căn cước công dân số: 042189003468; cấp ngày: 29/10/2021; Nơi cấp: Cục Q về TTXH; Hộ chiếu số: C9853882, do Cục Q1 cấp ngày 29/10/2021; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: xã K, tỉnh Hà Tĩnh (xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cũ); Nơi cư trú hiện tại: Đ đường H, thị trấn Z, huyện M, Đài Loan (vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt)

2. Nguyễn Thúc Đ, sinh ngày 16/9/1986; Căn cước công dân số: 042086016679; cấp ngày: 11/8/2021; Nơi cấp: Cục Q về TTXH; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn S xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Thôn T, xã K, huyện K cũ (Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng)

- Người tham gia tố tụng khác (nhận ủy quyền giao nhận tài liệu chứng cứ của chị Dương Thị N): Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995; Địa chỉ: Căn A, lô A, khu đô thị N, phường Y, thành phố Hà Nội; (Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, Bản tự khai cũng như các tài liệu khác có tại hồ sơ, chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ trình bày thống nhất như sau:

- Quan hệ hôn nhân: chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K cũ, nay là xã K, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở kết hôn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác biệt về tính cách, không thể hòa hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Từ năm 2022 vợ chồng sống ly thân, sau đó chị N đi lao động tại Đài Loan. Thời gian đầu thỉnh thoảng liên lạc, nhưng từ đầu năm 2023 vợ chồng cắt đứt liên lạc, không quan tâm gì đến nhau. Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên cả hai đương sự đã thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp: Chị Dương Thị N, anh Nguyễn Thúc Đ người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình và người nhận ủy quyền nhận văn bản tố tụng thay cho chị N là anh Nguyễn Văn M1 vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh, sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau, đề nghị Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15, ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Căn cứ **khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, các Điều 361, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;** Căn cứ các Điều 51, 55, 123, 124 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ; Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Dương Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ đăng ký thường trú tại xã K, tỉnh Hà Tĩnh (xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cũ) Hiện tại, chị Dương Thị N đang cư

trú tại Đ đường H, thị trấn Z, huyện M, Đài Loan (có xác nhận của Văn phòng K tại Đ), chị N và anh Đ đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc hôn nhân gia đình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH, ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết vụ việc là có căn cứ, đúng thẩm quyền quy định.

[1.2] Chị Dương Thị N, anh Nguyễn Thúc Đ người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình và người tham gia tố tụng khác (người nhận ủy quyền nhận các văn bản tố tụng của chị N, anh Nguyễn Văn M), đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng người yêu cầu chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ là có căn cứ, đúng quy định theo thủ tục tố tụng dân sự.

[2.] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ1 do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, tuân thủ các điều kiện và đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2009 tại UBND xã K, huyện K cũ, nay là xã K, tỉnh Hà Tĩnh, xác định quan hệ hôn nhân của chị N và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi, nên đã ly thân từ năm 2022, sau đó chị N đi lao động, làm việc tại Đài Loan, do khoảng cách địa lý nên anh, chị ít liên lạc hỏi thăm nhau. Hiện tại chị N và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, có nguyện vọng được ly hôn. Như vậy có đủ căn cứ để xác định, tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ.

[2.2] Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị N1 nguyện nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH, ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, các Điều 361, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 55, 123, 124 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị N và anh Nguyễn Thúc Đ.

2. Về lệ phí giải quyết việc ly hôn:Chị Dương Thị N tự nguyện nhận nộp toàn bộ lệ phí việc ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trực tuyến theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000005882442, mã giao dịch số G22.99.7-250819389708, mã lệ phí G22.99.7, ngày 19/8/2025 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực X, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, ngày 19/9/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 2- Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Thượng, tỉnh Hà Tĩnh;
- Dương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, Văn phòng TA.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Ngọc Thạch